

Phụ lục số 18

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

..., ngày ... tháng ... năm

V/v xác nhận đăng ký hạn mức
tự doanh tạm thời đầu tư gián
tiếp ra nước ngoài

Kính gửi:

Trả lời đề nghị của (tên tổ chức tự doanh) tại Đơn đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời số ... ngày ... kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:

1. Căn cứ Nghị định 135/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và Thông tư số 10/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của NHNN hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định 135/2015/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung), NHNN xác nhận (tên tổ chức tự doanh) đã đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời đầu tư gián tiếp ra nước ngoài năm

2. Nội dung đăng ký hạn mức tự doanh tạm thời đầu tư gián tiếp ra nước ngoài năm ... của (tên tổ chức tự doanh) với NHNN:

- Tên của tổ chức tự doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư gián tiếp ra nước ngoài số:

- Quy mô vốn/Quy mô tài sản tại thời điểm đăng ký:

- Tài khoản tự doanh số: ... tại tổ chức tín dụng:...

- Hạn mức tự doanh tạm thời năm ...: ..., trong đó bao gồm phần hạn mức tự doanh năm liền trước đang thực hiện đầu tư tại nước ngoài.

- Thời hạn thực hiện hạn mức tự doanh tạm thời:

3. Khi thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, (tên tổ chức tự doanh) có trách nhiệm:

a) Thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào công cụ được phép đầu tư theo quy định tại Nghị định 135/2015/NĐ-CP, Thông tư 10/2016/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) trong phạm vi hạn mức tự doanh tạm thời được NHNN xác nhận đăng ký.

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về tỷ lệ đầu tư an toàn; trạng thái ngoại tệ và các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động thuộc lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm (nếu có); đảm bảo đáp ứng và duy trì các điều kiện để thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài.

c) Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, các quy định về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền và các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan.

d) Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và hiệu quả của số ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện tự doanh đầu tư gián tiếp ở nước ngoài. NHNN không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận hạn mức tự doanh tạm thời đầu tư gián tiếp ra nước ngoài cho (tên tổ chức tự doanh) theo các nội dung tại công văn này.

đ) Đối với trường hợp tổ chức tự doanh là doanh nghiệp có vốn nhà nước: (tên tổ chức tự doanh) và người đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước có trách nhiệm thực hiện các biện pháp kiểm soát, quản lý nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, đảm bảo tuyệt đối an toàn đối với số vốn đầu tư gián tiếp chuyển ra nước ngoài.

Đối với trường hợp tổ chức tự doanh không phải là doanh nghiệp có vốn nhà nước: Vốn đầu tư ra nước ngoài thuộc vốn chủ sở hữu của (tên tổ chức tự doanh), do đó, phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, hạn chế rủi ro đối với số vốn đầu tư gián tiếp ra nước ngoài.

e) Tuân thủ chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung).

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo đề (tên tổ chức tự doanh) biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

-

**TL. THỐNG ĐỐC
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ NGOẠI HỐI**